TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 39/2017/QĐST-DS	*Đông Hải, ngày 25 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 140/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị A, sinh năm 1983

Địa chỉ: (không có số nhà) ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1961

Địa chỉ: (không có số nhà) ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn C, sinh năm 1979

Địa chỉ: (không có số nhà) ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/- Bà Trần Thị B thừa nhận còn nợ chị Huỳnh Thị A và anh Trần Văn C số tiền 45.000.000 đồng và bà Trần Thị B đồng ý trả cho chị Huỳnh Thị A và anh Trần Văn C số tiền 45.000.000 đồng.

2.2/- Buộc bà Trần Thị B có trách nhiệm trả cho chị Huỳnh Thị A và anh Trần Văn C số tiền 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng.

2.3/- Về án phí dân sự có giá ngạch: bà Trần Thị B phải nộp số tiền 2.225.000 đồng, nhưng do hòa giải thành được giảm 50% án phí, nên bà Trần Thị

B phải nộp số tiền 1.125.000 đồng. Do bà Trần Thị B thuộc diện hộ nghèo theo quy định pháp luật, nên miễn toàn bộ phần án phí bà Trần Thị B phải nộp là 562.500 *(Năm trăm, sáu mươi hai ngàn, năm trăm)* đồng. Nhưng bà Trần Thị B phải nộp 562.500 *(Năm trăm, sáu mươi hai ngàn, năm trăm)* đồng (phần án phí tự nguyện nộp thay cho chị Huỳnh Thị A và anh Trần Văn C) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Chị Huỳnh Thị A đã tạm dự nộp số tiền 1.266.500 *(Một triệu, hai trăm sáu mươi sáu ngàn, năm trăm)* đồng theo biên lai thu số 0006661 ngày 21/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải được hoàn lại**.**

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI
Thẩm phán

Võ Phương Bình